PHÂN TÍCH YÊU CẦU APP THÔNG TIN SINH VIÊN CAO THẮNG

Đặc tả:

- App thông tin sinh viên gồm các tác nhân sau: sinh viên

- Các chức năng sau: Đăng nhập, đăng ký, đăng xuất, đổi mật khẩu, đổ avatar, cập nhật thông tin, tìm kiếm thông tin theo từ khóa, tìm kiếm thông tin theo thời gian đăng bài, xem thông tin chi tiết của phòng, khoa, câu lạc bộ.

- Phi chức năng: Thông báo khi nhập sai thông tin tìm kiếm, đăng nhập, đăng ký, đổi mật khẩu, cập nhật thông tin.

- Thông báo thành công khi đổi avata thành công, đổi mật khẩu thành công, phân mục menu.

- Phân công chức năng:

+ Khang: Đăng nhập, Đăng xuất, trang chủ, quản lý tàI khoản.

+ Long: Danh sách bài viết theo danh mục ( có phân mục con trong hiển thị danh sách, có thể làm tĩnh hoặc động, dánh sách tìm kiếm, tìm kiếm nâng cao.

+ Duy: Chi tiết bài viết,Bình luận, Cài đặt.

Bảng Use case

|  |  |
| --- | --- |
| **Usecase ID** | ***UC01*** |
| **Tên usecase** | Đăng nhập |
| **Tác nhân** | Sinh viên |
| **Tóm** **tắt** | Use case mô tả các bước đăng nhập vào hệ thống |
| **ĐK kiên quyết** |  |
| **Kết quả** | Actor đăng nhập vào hệ thống |
| **Kịch bản chính** | +Actor chọn chức năng “đăng nhập”.  +Hệ thống yêu cầu actor cung cấp thông tin đăng nhập gồm email cao thắng và mật khẩu.  +Actor nhập xong và click vào nút “Đăng nhập”.  +Hệ thống kiểm tra lại thông tin đăng nhập và thông báo cho actor. Nếu đăng nhập thành công, hệ thống sẽ hiển thị trang chủ |
| **Kịch bản phụ** |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Usecase ID** | ***UC02*** |
| **Tên usecase** | Đăng xuất |
| **Tác nhân** | Sinh viên |
| **Tóm** **tắt** | Use case mô tả các bước đăng xuất ra khỏi hệ thống |
| **ĐK kiên quyết** | Actor phải đăng nhập tài khoản vào hệ thống |
| **Kết quả** | Actor đăng xuất ra khỏi hệ thống |
| **Kịch bản chính** | +Actor chọn chức năng “đăng xuất”.  +Hệ thống đăng xuất tài khoản actor ra khỏi hệ thống. |
| **Kịch bản phụ** |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Usecase ID** | ***UC03*** |
| **Tên usecase** | Đổi mật khẩu |
| **Tác nhân** | Sinh viên |
| **Tóm** **tắt** | Use case mô tả các bước thay đổi mật khẩu đăng nhập vào hệ thống |
| **ĐK kiên quyết** | Actor phải đăng nhập tài khoản vào hệ thống |
| **Kết quả** | Actor thay đổi mật khẩu đăng nhập vào hệ thống |
| **Kịch bản chính** | +Actor chọn “Cài đặt”.  +Actor nhập mật khẩu mới vào hệ thống.  +Actor nhập lạI mật khẩu mớI.  + Nhấn dồI mật khẩu |
| **Kịch bản phụ** | Nếu nhập mật khẩu mớI không đúng vớI mật khẩu đã đặt thì thông báo “Nhập lạI mật khẩu mớI không giống.” |

|  |  |
| --- | --- |
| **Usecase ID** | ***UC04*** |
| **Tên usecase** | Tìm kiếm thông tin theo từ khóa |
| **Tác nhân** | Sinh viên |
| **Tóm** **tắt** | Use case mô tả các bước đặt tìm kiếm thông tin theo từ khóa |
| **ĐK kiên quyết** | Actor phải đăng nhập tài khoản vào hệ thống |
| **Kết quả** | Tìm được thông tin |
| **Kịch bản chính** | + Chọn trang tìm kiếm  + Nhập từ khóa muốn tìm.  + Nhấn tìm  + Hệ thống sẽ tìm tên tiêu đề có khớp vớI từ khóa.  + Xuất ra kết quả ở danh sách tìm kiếm |
| **Kịch bản phụ** | Nếu từ khóa tìm kiếm không khớp  Thông báo không tìm thấy kết quả |

|  |  |
| --- | --- |
| **Usecase ID** | ***UC05*** |
| **Tên usecase** | Tìm kiếm thông tin theo thờI gian |
| **Tác nhân** | Sinh viên |
| **Tóm** **tắt** | Use case mô tả các bước đặt tìm kiếm thông tin theo thờI gian đăng bài |
| **ĐK kiên quyết** | Actor phải đăng nhập tài khoản vào hệ thống |
| **Kết quả** | Tìm được thông tin |
| **Kịch bản chính** | + Chọn trang tìm kiếm  + tick chọn ô tìm kiếm thông tin theo thờI gian  + Nhập từ thờI gian đầu và thờI gian cuốI.  + Nhấn tìm  + Hệ thống sẽ tìm theo thờI gian đẫ nhập  + Xuất ra kết quả ở danh sách tìm kiếm |
| **Kịch bản phụ** | - Nếu thờI gian cuốI bé hơn thờI gian đầu thông báo “thờI gian cuốI bé hơn thờI gian đầu”  - Nếu thờI gian tìm kiếm không có bàI viết , thông báo thờI gian này không có bàI viết.  - nếu thờI gian đầu lớn hơn thờI gian hiện tàI, thông báo thờI gian không hợp lệ |

|  |  |
| --- | --- |
| **Usecase ID** | ***UC06*** |
| **Tên usecase** | Xem chi tiết bàI viết |
| **Tác nhân** | Sinh viên |
| **Tóm** **tắt** | Use case mô tả xem thông tin chi tiết sinh viên |
| **ĐK kiên quyết** | Actor phải đăng nhập tài khoản vào hệ thống. |
| **Kết quả** | Xem thông tin chi tiết bàI viết |
| **Kịch bản chính** | + Chọn bàI viết muốn xem  + Hiển thị chi tiết bàI viêt gồm: tên bàI viết, thờI gian đăng, lượt xem |
| **Kịch bản phụ** |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Usecase ID** | ***UC07*** |
| **Tên usecase** | ĐổI avata |
| **Tác nhân** | Sinh viên |
| **Tóm** **tắt** | Use case mô tả quá trình thay đổI avata |
| **ĐK kiên quyết** | Actor phải đăng nhập tài khoản vào hệ thống |
| **Kết quả** | Thay đổI được avata |
| **Kịch bản chính** | + Chọn càI đặt  + Chọn nút đổI ảnh  + Màn hình chuyển trang đổI avata  + Click chọn ảnh  + Chọn ảnh sau đó nhấn đổI ảnh |
| **Kịch bản phụ** |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **Usecase ID** | ***UC08*** |
| **Tên usecase** | Xem bàI viết ở trang chủ |
| **Tác nhân** | Sinh viên |
| **Tóm** **tắt** | Chọn mục bàI viết ở trang chủ |
| **ĐK kiên quyết** | Actor phải đăng nhập tài khoản vào hệ thống. |
| **Kết quả** | Hiển thì tab bàI viết đã đăng |
| **Kịch bản chính** | + Đăng nhập hệ thông  + Chọn tab thông tin mớI  + Hiển thị danh sách bàI viết mới |
| **Kịch bản phụ** |  |